Số: 4373/TB-UBND; 06/11/2026; 15:3:2

**ỦY BAN NHÂN DÂN**
**XÃ KỲ VĂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kỳ Văn, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

# BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ
# MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

| Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật | Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật | Mức độ đạt chuẩn theo quy định | Kết quả thực hiện | Kết quả tự đánh giá | Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật | Chữ ký của công chức phụ trách |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | (1) | (2) | (3) | (4) | |
| **Tiêu chí 1** | **Ban hành văn bản quy phạm pháp luật** | **Đạt 03/03 chỉ tiêu** | | **Đạt 03/03 chỉ tiêu** | | |
| ***Chỉ tiêu 1*** | ***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | Đạt | | |
| | Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 100% | UBND xã đã thực hiện việc rà soát, thống kê và kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND xã; quá trình tham mưu xây dựng, ban hành văn bản được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn quy định của pháp luật. Các văn bản được kiểm tra về căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật trình bày và nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành. Kết quả: Có .../... văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.<br>- Quyết định số 1/QĐ-UBND ngày 27/10/2026 Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở xã Kỳ Văn. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| ***Chỉ tiêu 2*** | ***Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật*** | **Đạt 1/1 nội dung** | | **Đạt 1/1 nội dung** | | |
| | Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 100% | UBND xã đã thực hiện việc truyền thông, lấy ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình xây dựng theo quy định. Các dự thảo được gửi lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; đồng thời thực hiện công khai bằng hình thức phù hợp để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến. Các ý kiến góp ý được tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình trước khi hoàn thiện dự thảo trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.<br>Kết quả: Có .../... dự thảo văn bản được thực hiện truyền thông trong quá trình xây dựng, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.<br>- Quyết định số 1/QĐ-UBND ngày 27/10/2026 Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở xã Kỳ Văn.<br>- Hồ sơ xây dựng, ban hành văn bản:<br>+ Cv 1400/UBND-VP ngày 30/9/2026 V/v tham mưu xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở của UBND xã;<br>+ CV 25/VHXH V/v xin ý kiến góp ý Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở xã Kỳ Văn;<br>+ CV 28/VHXH V/v thẩm định dự thảo, tờ trình, quyết định ban hành Quy chế dân chủ cơ sở xã Kỳ Văn;<br>+ BC 16/BC-VP BÁO CÁO Kết quả thẩm định Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Kỳ Văn;<br>+ Đường dẫn công khai Văn bản QPPL https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/ubnd-xa-ky-van-ban-hanh-quy-che-thuc-hien-dan-chu-tren-dia-ban | |
| ***Chỉ tiêu 3*** | ***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | |
| | Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo | 100% | UBND xã đã thực hiện việc tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành theo quy định; tập trung kiểm tra về thẩm quyền, | Đạt | - Danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.<br>- Hồ sơ tự kiểm tra văn bản. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | | căn cứ pháp lý, nội dung, thể thức và trình tự, thủ tục ban hành văn bản. Qua kiểm tra, kịp thời phát hiện những nội dung chưa phù hợp để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc xử lý theo thẩm quyền (nếu có).<br>Kết quả: Có .../... văn bản quy phạm pháp luật được tự kiểm tra, đạt tỷ lệ ...%. | | - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản: BC 274/BC-UBND ngày 19/10/2026 Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã Kỳ Văn | |
| **Tiêu chí 2** | **Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Đạt 07/07 chỉ tiêu** | | **Đạt 07/07 chỉ tiêu** | | |
| Chỉ tiêu 1 | ***Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin*** | ***Đạt 02/02 nội dung*** | | ***Đạt 02/02 nội dung*** | | |
| | 1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện | Có Danh mục thông tin theo quy định của pháp luật và cập nhật thường xuyên | UBND xã đã tổ chức rà soát, lập và cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. Các danh mục được công khai, niêm yết tại trụ sở UBND xã và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã (nếu có), tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, khai thác thông tin theo quy định. | Đạt. | Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 về việc Công bố danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của UBND xã Kỳ Văn | |
| | 2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin | | Đăng tải Danh mục thông tin (cấp xã có Cổng/Trang thông tin điện tử) hoặc niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (cấp xã chưa có Cổng/Trang thông tin điện tử) hoặc hình thức phù hợp khác | Đạt. | - Văn bản 1626/UBND-VP ngày 03/11/2026 về việc rà soát công khai thông tin kèm Đường dẫn đăng tải trên Trang thông tin điện tử | |
| **Chỉ tiêu 2** | ***Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin | 100% | UBND xã đã thực hiện công khai các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành sau khi được thông qua, ký ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. Việc công khai được thực hiện bằng hình thức phù hợp, bảo đảm tổ chức, cá nhân có thể tiếp cận, tra cứu và khai thác văn bản, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương.<br>Kết quả: Có .../... văn bản quy phạm pháp luật được công khai, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.<br>- Hình ảnh, đường dẫn đăng tải văn bản.<br>Danh mục qppl công khai 26.docx | |
| **Chỉ tiêu 3** | ***Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | ***Đạt 01/01 nội dung*** | | |
| | Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật | 100% | UBND xã đã thực hiện việc tiếp nhận, xem xét và cung cấp thông tin theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. Việc cung cấp thông tin được thực hiện bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn và hình thức quy định; đồng thời bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân, không cung cấp các thông tin thuộc trường hợp pháp luật không cho phép tiếp cận.<br>Trong kỳ đánh giá, UBND xã đã tiếp nhận ... yêu cầu cung cấp thông tin, đã giải quyết ... yêu cầu, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Sổ theo dõi yêu cầu cung cấp thông tin (nếu phát sinh).<br>- Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.<br>- Văn bản trả lời hoặc tài liệu cung cấp thông tin.<br>- Văn bản phân công công chức phụ trách.<br>DANH-SACH-DAU-MOI-CUNG-CAP-THON( | |
| **Chỉ tiêu 4** | ***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật*** | ***Đạt 02/02 nội dung*** | | ***Đạt 02/02 nội dung*** | | |
| | 1. Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật | | UBND xã đã ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026, xác định cụ thể nội dung, đối tượng, hình thức tuyên truyền và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên | Đạt | - Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của UBND xã về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Kế hoạch được ban hành đáp ứng yêu cầu về nội dung và thời hạn theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc trong 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không có yêu cầu về thời hạn | | quan. Trên cơ sở kế hoạch được ban hành, UBND xã đã tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.<br>Nội dung chủ yếu tập trung vào các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân như: đất đai, hôn nhân và gia đình, hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, phòng chống tham nhũng, thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định pháp luật mới được ban hành. | | Kế hoạch công tác tư pháp.pdf<br>- Các công văn triển khai thực hiện.<br>+ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.<br>KE-HOACH-PBGD-PL-HGCS-CTCPL(12.02<br>+ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 14 /01/2026 của UBND xã về việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật quý I năm 2026;<br>Kế hoạch quý I.pdf<br>+ Công văn số 610/HD-UBND ngày 11/5/2026 về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quý II năm 2026<br>HUONG-DAN-PBGD PL-QUY-II-503(11.05.<br>+ Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 14 /7/2026 của UBND xã về việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật quý III năm 2026 và Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 27 /9/2026 của UBND xã về việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật quý IV năm 202<br>Kế hoạch quý 3.pdf Kế haoạch quý 4.pdf<br>Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 12/10/2026 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026<br>Kế hoạch hưởng ứng ngày pháp luật | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm | 100% | Kết quả: Đã hoàn thành .../... nhiệm vụ theo kế hoạch, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Giấy mời số 212/GM-UBND ngày 07/9/2026 của UBND xã về việc tổ chức hội nghi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại thôn Đất Đỏ và Giấy mời số 230/GM-UBND ngày 30/9/2026 của UBND xã về việc tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại thôn Đồng Văn<br> Đất Đỏ.pdf<br> Giấy mời đồng văn.pdf<br>- Tài liệu tuyên truyền được cấp phát, tờ gấp tờ rơi<br> Tờ gấp, tờ rơi.docx<br>- Hình ảnh hội nghị, danh sách đại biểu tham dự.<br> hình ảnh hội nghị.docx<br>- Tin, bài đăng trên Trang thông tin điện tử.<br> Đường link trên trang thông tin điệr<br>- Báo cáo số 275/BC-UBND ngày 19/10/2026 của UBND xã về kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2026<br> bao-cao-cong-tac-PBGDPL-nam-2026(19 | |
| **Chỉ tiêu 5** | ***Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*** | **Đạt 1/1 nội dung** | | **Đạt 1/1 nội dung** | | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây:<br>- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến;<br>- Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;<br>- Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử);<br>- Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube...);<br>- Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…;<br>- Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật;<br>- Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại;<br>- Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn. | ≥ 02 hoạt động | UBND xã đã quan tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; triển khai tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thông qua Trang thông tin điện tử của xã, các nền tảng mạng xã hội và các kênh thông tin cộng đồng phù hợp. Đồng thời, thực hiện xây dựng, đăng tải các tin, bài, tài liệu, hình ảnh, video clip tuyên truyền, phổ biến những quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân, góp phần đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin pháp luật của cán bộ và nhân dân.<br>Kết quả: Đã triển khai ... hoạt động ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu tối thiểu 02 hoạt động theo quy định. | Đạt | - Các tin, bài tuyên truyền pháp luật đã đăng tải.<br>Đường link trên trang thông tin điệr<br>- Ảnh chụp màn hình Trang thông tin điện tử.<br>Ảnh chụp màn hình trang thông tin điệr<br>- Ảnh chụp các bài đăng trên Zalo, Facebook.<br>Ảnh chụp bài đăng trên facebook, zalo.<br>- Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 04/6/2026 của UBND xã Kỳ Văn về việc triển khai thực hiện Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030" trên địa bàn xã<br>KH-THUC-HIEN-DE-AN-CHUYEN-DOI-SO | |
| *Chỉ tiêu 6* | ***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật*** | ***Đạt 03/03 nội dung*** | | ***Đạt 03/03 nội dung*** | | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã | Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành | UBND xã đã phân công công chức phụ trách, tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; duy trì, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong triển khai nhiệm vụ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được bố trí theo quy định. | Đạt | - Thông báo số 02/TB-VP ngày 01/6/2026 của Văn phòng HĐND-UBND xã Kỳ Văn về việc phân công nhiệm vụ tại VP HĐND- UBND xã. Trong đó có phân công công chức phụ trách PBGDPL<br>PHAN-CONG-NHIEM-VU-VP-HDND-UB<br>- Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã về việc công nhận tuyên truyền viên pháp luật xã Kỳ Văn ( Có danh sách kèm theo)<br>QD-CONG-NHAN-TUYEN-TRUYEN-VIEN- | |
| | 2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện | 100% | UBND xã đã quan tâm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trong dự toán ngân sách được giao; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định hiện hành, bảo đảm phục vụ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn. | Đạt | - Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND xã về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho Văn phòng HĐND-UBND xã Kỳ Văn<br>26.QD-giao-du-toan-cho-VP-UBND-_hc<br>- Chứng từ thanh quyết toán. | |
| | 3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật | ≥ 90% | UBND xã đã quan tâm cử đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật tham gia các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật do cấp trên tổ chức; đồng thời cung cấp tài liệu, hướng dẫn cập nhật các quy định pháp luật mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền PBGDPL | Đạt | - Kế hoạch PBGDPL<br>Kế hoạch truyền thông về Trợ giúp pháp lý<br>- Tin bài tuyên truyền về trợ giúp pháp lý<br>- Tờ gấp, áp phích về trợ giúp pháp lý. Hình ảnh tuyên truyền tại hội nghị thôn.<br>- Đường dẫn hoặc ảnh chụp chuyên mục trên Trang thông tin điện tử.<br>- Báo cáo kết quả thực hiện. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Kết quả: Có 20/20 tuyên truyên viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng, đạt tỷ lệ 100%. | | bao-cao-cong-tac-PBGDPL-nam-2026(19 | |
| **Chỉ tiêu 7** | **Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý** | ***Đạt 03/03 nội dung*** | | ***Đạt 03/03 nội dung*** | | |
| | 1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý | Kế hoạch được ban hành riêng hoặc được lồng ghép trong các kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã | UBND xã đã quan tâm triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách trợ giúp pháp lý cho người dân; nội dung truyền thông về trợ giúp pháp lý được lồng ghép trong Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026 và các hoạt động tuyên truyền pháp luật tại địa phương, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật. | Đạt | - Kế hoạch PBGDPL<br>Kế hoạch công tác tư pháp.pdf KE-HOACH-PBGD-PL-HGCS-CTCPL(12.02<br>Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 27/08/2026 Truyền thông về trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Văn<br>- Danh sách tham gia tập huấn<br>- Tin bài tuyên truyền về trợ giúp pháp lý<br>- Tờ gấp, áp phích về trợ giúp pháp lý. Hình ảnh tuyên truyền tại hội nghị thôn.<br>- Đường dẫn hoặc ảnh chụp chuyên mục trên Trang thông tin điện tử.<br>- Báo cáo kết quả thực hiện.<br>bao-cao-cong-tac-PBGDPL-nam-2026(19 | |
| | 2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm | 100% | UBND xã đã tổ chức triển khai các nhiệm vụ truyền thông về trợ giúp pháp lý theo kế hoạch được ban hành; thực hiện tuyên truyền, giới thiệu về đối tượng được trợ giúp pháp lý, quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý, địa chỉ liên hệ và phương thức yêu cầu trợ giúp pháp lý, góp phần giúp người dân tiếp cận và thụ hưởng chính sách trợ giúp pháp lý theo quy định.<br>Kết quả: Đã hoàn thành .../... nhiệm vụ, đạt tỷ lệ ...%. | Đạt | - Giấy mời số 253/ GM-UBND ngày 21/10/2026 Tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng và người làm công tác xã hội ở cơ sở<br>- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 27/08/2026 Truyền thông về trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Văn<br>- Danh sách tham gia tập huấn | |
| | 3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng | Có chuyên mục chính | UBND xã đã thực hiện thông tin, giới thiệu các quy định của pháp luật về trợ | Đạt | - Đường link Trang thông tin điện tử xã<br>- https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/ | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử) | sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời | giúp pháp lý trên Trang thông tin điện tử của xã thông qua việc đăng tải các tin, bài, tài liệu tuyên truyền về chính sách trợ giúp pháp lý, đối tượng được trợ giúp pháp lý và phương thức liên hệ, yêu cầu trợ giúp pháp lý; nội dung được cập nhật phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. | | https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/chuyen-muc/pho-bien-phap-luat<br>- https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/bai-tuyen-truyen-phap-luat-ve-tro-giup-phap-ly<br>- https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/bai-tuyen-truyen-ve-luat-tro-giup-phap-ly-sua-doi-nam-2026<br>- https://kyvan.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/tap-huan-kien-thuc-phap-luat-va-ky-nang-thuc-hien-cong-tac-tro-giup-phap-ly-o-co-so-tren-dia-ban-xa-ky-van | |
| **Tiêu chí 3** | **Hoà giải ở cơ sở** | **4/4 chỉ tiêu** | | | | |
| **Chỉ tiêu 1** | Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở | Đạt 02/02 nội dung | UBND xã đã rà soát, kiện toàn các Tổ hòa giải trên địa bàn; thực hiện việc công nhận Tổ trưởng Tổ hòa giải và hòa giải viên theo quy định. Đội ngũ hòa giải viên được bố trí tại các thôn, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, tham gia giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư. | Đạt. | - Quyết định số 948 /QĐ-UBND ngày 29/8 /2026 của UBND xã Về việc công nhận Tổ hoà giải, Tổ trưởng Tổ hòa giải và hòa giải viên cơ sở tại 09 thôn trên địa bàn xã Kỳ Văn<br>- Quyết định số 953 /QĐ-UBND ngày 02/9 /2026 của UBND xã Về việc kiện toàn Tổ hòa giải cơ sở thôn Hồng Xuân<br>- Quyết định số 949 /QĐ-UBND ngày 29/8/2026 của UBND xã Về việc kiện toàn Tổ hòa giải cơ sở thôn Nam Xuân<br>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 02/9/2026 của UBND xã Về việc kiện toàn Tổ hòa giải cơ sở thôn Trường Xuân<br>- Danh sách Tổ hòa giải và hòa giải viên;<br>_ Hồ sơ rà soát, kiện toàn.<br>- Báo cáo số 297/CB-UBND ngày 31/10/2026 Kết quả rà soát, củng cố, kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở sau khi sắp xếp thôn trên địa bàn xã Kỳ Văn | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | PHAN-CONG-NHIEM-VU-VP-HDND-UBN | |
| | 1. Tỷ lệ tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. | 100% | Trong kỳ đánh giá, có 12/12 Tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn theo đúng quy định. Tỷ lệ: 100%. | Đạt | - Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ hòa giải;<br>- Danh sách Tổ hòa giải theo từng thôn;<br>- Báo cáo số 297/CB-UBND ngày 31/10/2026 Kết quả rà soát, củng cố, kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở sau khi sắp xếp thôn trên địa bàn xã Kỳ Văn | |
| | 2. Tỷ lệ hòa giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở | 100% | Có 109/109 hòa giải viên được bầu, công nhận, cho thôi đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Đạt Tỷ lệ: 100%. | Đạt | - Biên bản bầu hòa giải viên;<br>- Quyết định công nhận, cho thôi hòa giải viên;<br>- Danh sách hòa giải viên hiện có;<br>- Hồ sơ thay đổi nhân sự | |
| **Chỉ tiêu 2** | *Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở* | *Đạt 02/02 nội dung* | Trong năm 2026, các Tổ hòa giải trên địa bàn xã đã tiếp nhận 10 vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; đã tổ chức hòa giải, giải quyết 10/10 vụ, việc, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, hòa giải thành 10/10 vụ, việc, đạt tỷ lệ 100%. | Đạt | - Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở;<br>-Danh sách thống kê 10 vụ, việc;<br>- Biên bản hòa giải; báo cáo kết quả công tác hòa giải năm 2026. | |
| | 1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở | 100% | 1. Tỷ lệ vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết: 10/10 vụ, việc, đạt 100%. | Đạt | - Sổ tiếp nhận, theo dõi vụ việc;<br>-Biên bản hòa giải thành;<br>- Báo cáo thống kê, tổng hợp kết quả hòa giải. | |
| | 2. Tỷ lệ các vụ, việc hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành | ≥ 90% | Tỷ lệ vụ, việc hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành: 10/10 vụ, việc, đạt 100%. | | - Sổ theo giỏi hòa giải cơ sở<br>- Biên bản hòa giải cơ sở | |
| **Chỉ tiêu 3** | *Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở* | | UBND xã phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận và các cá nhân có uy tín trong cộng đồng trong tuyên truyền, vận động, nắm bắt tình hình, phát hiện và hỗ trợ giải quyết mâu thuẫn. Khi phát sinh vụ việc, các tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp cung cấp thông tin, vận động các bên tham gia hòa giải, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết tại cơ sở. | Đạt | - Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 Về việc thành lập đội ngũ tập huấn viên hòa giải ở cơ sở;<br>- Văn bản phối hợp; giấy mời, danh sách tham dự;<br>- Biên bản hòa giải có sự tham gia, hỗ trợ; báo cáo của MTTQ, đoàn thể, thôn; Tài liệu tuyên truyền, vận động. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Chỉ tiêu 4 | Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở | Đạt 04/04 nội dung | UBND xã phân công công chức tham mưu, theo dõi công tác hòa giải ở cơ sở; phối hợp hướng dẫn hoạt động của các Tổ hòa giải. Việc bảo đảm cơ sở vật chất, tài liệu, kinh phí và chế độ hỗ trợ được thực hiện theo điều kiện ngân sách và quy định hiện hành. Trong năm đã thực hiện chi trả tiền hỗ trợ thù lao cho Hòa giải viên tham gia hòa giải là 4 triệu đồng và tiền hoạt động là 18 triệu đồng | Đạt 04/04 nội dung | - Thông báo số 02/TB-VP ngày 01/6/2026 của Văn phòng HĐND-UBND xã Kỳ Văn về việc phân công nhiệm vụ tại VP HĐND- UBND xã. Trong đó có phân công công chức phụ trách HGCS<br>PHAN-CONG-NHIEM-VU-VP-HDND-UB<br>- Hồ sơ thanh toán kinh phí hoạt động hòa giải<br>- Tài liệu tập huấn nghiệp vụ hòa giải;<br>- Hồ sơ chi hỗ trợ hoạt động Tổ hòa giải và thù lao hòa giải viên. | |
| | 1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã | 01 | UBND xã đã phân công ông Đặng Thuyết công chức VPHĐND-UBND phụ trách, tham mưu công tác hòa giải ở cơ sở. Cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ hoạt động gồm: gồm: phòng làm việc, tủ hồ sơ, biểu mẫu, tài liệu, máy tính, máy in, máy Scan.. để thực hiện công việc. | Đạt | - Văn bản phân công nhiệm vụ số 02/TB-VP ngày 01.06/2026 Phân công nhiệm vụ đối với Lãnh đạo, công chức và người lao động tại Văn phòng HĐND - UBND xã Kỳ Văn, | |
| | 2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở | ≥ 90% | Có 109/109 hòa giải viên được cung cấp tài liệu, tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở. Tỷ lệ: 100%. | Đạt | - Danh sách hòa giải viên toàn xã;<br>- Danh sách cấp phát tài liệu,<br>- Giấy mời, chương trình, tài liệu tập huấn;<br>-Danh sách ký nhận. tham dự. | |
| | 3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định | 100% | Có 12/12 Tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định. Tỷ lệ: 100%. | Đạt | - Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10/01/2026 Phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026<br>- Dự toán được giao;<br>26.QD-giao-du-toan-cho-VP-UBND-_hc<br>- Hồ sơ, chứng từ chi, danh sách nhận tiền; chứng từ thanh, quyết toán. | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định | 100% | Trong số 10 vụ, việc đã hòa giải thuộc diện được hỗ trợ thù lao, có 10 vụ, việc được chi trả đúng mức theo quy định. Tỷ lệ: 100%. | Đạt | - Nghị quyết quyết của HĐND xã;<br>- Dự toán được giao;<br><br>26.QD-giao-du-toan-cho-VP-UBND-_hc<br>- Hồ sơ, chứng từ chi, danh sách nhận tiền; chứng từ thanh, quyết toán. | |

**CHỦ TỊCH** **NGƯỜI THỰC HIỆN**